TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS - ST
Ngày: 04-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Phúc Ân

Ông Nguyễn Văn Thành

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Th□ ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H xét xử sơ thẩm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A), sinh năm 1955 tại thành phố C, tỉnh H; nơi ĐKHKTT: Số nhà 223, N I, phường S, thành phố C, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa(học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn B(đã chết) và con bà Nguyễn Thị N(đã chết); có vợ: Trần Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Những người quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã K, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Anh Vũ Xuân H2, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện Y, tỉnh B. Vắng mặt.

3. Anh Ngô Văn L, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn K, xã B, thị xã K, tỉnh H. Vắng mặt.

4. Ông Huỳnh Văn Toàn Kim A, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, thành phố Q, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 05 tháng 9 năm 2020, Trần Văn V làm đại lý bán xổ số kiến thiết tại số nhà 223, N I, phường S, thành phố C, tỉnh H thì có bốn người thanh niên tên là Huỳnh Văn Toàn Kim A, Vũ Xuân H, Nguyễn Thế H, Ngô Văn L hỏi mua số lô đề. Do hám lợi, V đã nảy sinh ý định bán số lô, số đề ngoài Nhà nước. Về cách thức chơi, V thỏa thuận với người chơi về cách tính thắng thua dựa vào kết quả xổ số Nhà nước mở thưởng hàng ngày. Nếu ai mua số đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; số đề ba số(còn gọi là ba càng) trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt thì được trả gấp 400 lần số tiền đã mua; số lô trùng với 2 số cuối của 27 giải mở thưởng thì được trả thưởng gấp 3,5 lần số tiền đã mua; số lô xiên là một dãy số gồm 2 hoặc 3, 4 số tự nhiên(gọi là xiên hai, xiên ba, xiên bốn) từ 00 đến 99, khách trúng lô xiên là dãy số gồm 2, 3, 4 số tự nhiên trùng với hai số cuối của 27 giải thưởng, nếu trúng lô xiên được trả gấp 10 lần số tiền đã mua; lô xiên ba được trả gấp 45 lần số tiền đã mua; lô xiên bốn được trả gấp 120 lần số tiền đã mua. Nếu người chơi không thắng thì sẽ mất số tiền đã mua số lô, số đề cho V, nếu người chơi thắng, V sẽ tự bỏ tiền ra trả thưởng. Khách mua số lô, số đề theo điểm, mỗi điểm là 20.000đồng. Sau đó, V bán cho Nguyễn Thế H các số lô 21, 85, 78, 22, 11, 05 mỗi số 25 điểm bằng 3.000.000đồng; các số đề 00, 11, 22, 3, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 50.000đồng. Tổng số tiền V đánh lô, đề với H là 3.500.000đồng. V bán có Vũ Xuân H các số đề 05, 50, 10, 01 mỗi số đề 100.000đồng, số ba càng 505 số tiền 100.000đồng. Tổng số tiền V đánh số lô số đề với H là 500.000đồng. V bán cho Ngô Văn L các số đề 00, 11, 22, 3, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 25.000đồng; các số lô 87, 78, 08, 06 mỗi số 25 điểm, tổng là 2.250.000đồng. Sau đó, L mua thêm các số 88, 99, 00, 33, 22 mỗi số 50.000đồng. Số tiền V đánh số lô, số đề với L là 2.500.000đồng. Tổng số tiền V bán số lô, số đề trái quy định của Nhà nước ngày 05/9/2020 cho H, H2, L là 6.500.000đồng. Khi V đang bán số lô, số đề cho H, H2, L thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền 6.500.000đồng và 5 mảnh giấy đều có kích thước 6x9cm, một mặt có viết chữ và số tự nhiên bằng mực bút bi màu đen. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ trên tay Huỳnh Văn Toàn Kim A một mảnh giấy và có chữ ký nháy của Trần Văn V. Đây là số lô, số đề ngoài Nhà nước V bán cho Kim A vào ngày 4/9/2020 với số tiền 500.000đồng

nhưng không trúng. Số tiền 500.000đồng của Kim A, V đã chuyển cho người đàn ông tên C (hiện không rõ địa chỉ, tên tuổi) là chủ đại lý ghi số lô, số đề.

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKSCL ngày 03/11/2020, Viện kiển sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A) về tội "Đánh bạc" theo quy định khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A) phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều khoản 1 và khoản 3 Điều 35 BLHS; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo V từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng, thời hạn chấp hành án tính từ ngày thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi có chiều dài 15cm, nhãn hiệu TL 025 bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.500.000đồng. Về án phí: Bị cáo Trần Văn V được miễn nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, VKSND thành phố C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 45 phút tại số nhà 223, đường N, phường S, thành phố C, tỉnh H, V đang đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái quy định của

Nhà nước cho: Nguyễn Thế H là 3.500.000đồng; Vũ Xuân H2 500.000đồng; Ngô Văn L là 2.500.000 đồng thì bị lực lượng Công an tỉnh H phát hiện, thu giữ tổng số tiền Trần Văn V sử dụng vào việc đánh bạc là 6.500.000đồng. Vì vậy, đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A) về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trật tự kinh tế. Tổng số tiền bị cáo V dùng đánh bạc với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 6.500.000đồng. Khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo V có mẹ đẻ là mẹ Việt Nam anh hùng, là người thờ cúng duy nhất hai anh trai là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội tại bản án này, bị cáo V có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục, rèn luyện bị cáo trở thành người có ích nên cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã thu giữ: 01 chiếc bút bi có chiều dài 15cm, nhãn hiệu TL 025 bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền H dùng vào đánh bạc với V là 3.500.000đồng; số tiền H2 dùng vào đánh bạc với V là 500.000đồng; số tiền L dùng vào việc đánh bạc với V là 2.500.000đồng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Trong vụ án, Nguyễn Thế H, Vũ Xuân H2, Ngô Văn L có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Trần Văn V vào ngày 05 tháng 9 năm 2020, Huỳnh Văn Toàn Kim A có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Trần Văn V vào ngày 04 tháng 9 nă 2020 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra quyết định xử

phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật

Đối với người đàn ông tên C là người nhận các số lô, số đề Việt ghi được ngày 04 tháng 9 năm 2020 để trả thưởng, quá trình điều tra không xác định nhân thân lý lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo V bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy vậy, bị cáo V là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A) 40.000.000đồng, thời hạn chấp hành án tính từ ngày thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 6.500.000đồng gồm 8 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đồng, 6 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đồng, 13 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng. Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi mực đen, nhãn hiệu TL 025 bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 03/11/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn V(tên gọi khác: Trần Văn A) được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn V(tên gọi khác Trần Văn A) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Chi Cục THADS thành phố C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương